TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32 /2025/ HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 01 -2025
"V/v Ly hôn giữa anh C1 và chị C2"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **TRẦN TÚ ANH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **HUỲNH VĂN DŨNG**

2. Ông **TỐNG VĂN TƯ**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **ĐẶNG THỊ THÙY DUNG** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*: Không tham gia.

Trong ngày 22 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 529/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 274/2024/QĐXX-ST ngày 11 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Văn C1,** sinh năm 1982.
Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà **Hà Thị C2**, sinh năm 1970.
Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Ông C1 xin vắng mặt, bà C2 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện nguyên đơn ông Huỳnh Văn C1 trình bày: Ông và bà C2 tiến đến hôn nhân năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã T. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 03/2024 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường hay cãi nhau làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng.

Con chung: Ông và bà C2 có 01 con chung tên Huỳnh Mỹ B, sinh ngày 24/01/2018, hiện đang sống cùng bà C2.

Tài sản chung, nợ chung không có.

Ông C1 yêu cầu được ly hôn với bà C2. Con chung tiếp tục để cho bà C2 nuôi, ông không cấp dưỡng nuôi con.

- Bị đơn bà Hà Thị C2 dù được triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia tố tụng, không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật: Ông C1 khởi kiện yêu cầu ly hôn bà C2, yêu cầu giải quyết nuôi con chung. Do đó xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo qui định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn có nơi cư trú tại huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết vụ án là Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang theo qui định tại điểm a, khoản 1, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Sự vắng mặt đương sự: Nguyên đơn ông Huỳnh Văn C1 có đơn xin giải quyết vắng mặt với lý do bận đi làm, không thể đến Tòa án nhiều lần. Đối với bà Hà Thị C2 dù được triệu tập xét xử hợp lệ lần 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt cả 02 đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, ông C1 và bà C2 tiến đến hôn nhân năm 2010 trên cơ sở có sự tìm hiểu nhau trước, có đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, ông bà chung sống hạnh phúc đến tháng 03/2024 thì phát sinh mâu thuẩn và ly thân. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nên thường hay cãi nhau. Ông C1 xác định không còn tình cảm với bà C2 nên kiên quyết ly hôn. Đối với bà C2 dù được triệu tập hoà giải, xét xử nhiều lần nhưng vắng mặt chứng tỏ bà không còn thiết tha đoàn tụ với ông C1. Từ đó cho thấy mâu thuẩn vợ chồng ông bà đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử xem xét cho ông C1 được ly hôn với bà C2 là phù hợp điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Huỳnh Mỹ Anh, sinh ngày 24/01/2018, hiện đang sống cùng bà C2. Ông C1 để cho bà C2 tiếp tục nuôi con khi vợ chồng ly hôn. Xét thấy, con chung được bà C2 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng từ

trước đến giờ cháu vẫn phát triển bình thường. Bản thân cháu Mỹ B cũng có nguyện vọng sống cùng bà C2. Do đó để tránh xáo trộn cuộc sống của con chung, tôn trọng nguyện vọng của con nên Hội đồng xét xử giao con chung cho bà C2 nuôi dưỡng là phù hợp điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do ông C1 không tự nguyện, bà C2 cũng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Tài sản chung, nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Ông C1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu ly hôn được chấp nhận theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông Huỳnh Văn C1.

1. Về hôn nhân: Cho ông Huỳnh Văn C1 được ly hôn với bà Hà Thị C2.

2. Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Mỹ B, sinh ngày 24/01/2018 cho bà Hà Thị C2 tiếp tục nuôi dưỡng.

Ông Huỳnh Văn C1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Văn C1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo qui định pháp luật.

3. Về án phí: Ông Huỳnh Văn C1 phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0015924 ngày 09/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C xem như thi hành xong.

4. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN TÚ ANH